

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HSST

Ngày: 30/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Ông Nguyễn Văn Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Ma Văn T, sinh năm 1994;

HKTT: thôn Tổng Phườn, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn Nguyễn và bà Ma Thị Biền; có vợ là Lang Thị Huyền và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 06/7/2020 đến ngày 15/7/2020. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Tai Chung Seiki Việt Nam - Do bà Kiều Mai Ninh là người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Văn T là nhân viên của Công ty Tai Chung Seiki Việt Nam (gọi tắt là Công ty Tai Chung). Do T không có chỗ ở nên chị Kiều Mai Ninh là giám đốc của công ty đồng ý cho T ở cùng gia đình chị tại thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (cách công ty khoảng 500m). Ngày 05/7/2020 T thấy có khách hàng đến công ty đặt hàng và đặt cọc tiền nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của công ty. Sau khi hết giờ làm T về nhà chị Ninh, đến 19h30' cùng ngày thấy cả gia đình chị Ninh đi vắng nên T xuống tầng một lấy chìa khóa cửa cuốn của Công ty Tai Chung ở trên kết sắt, rồi một mình đi bộ đến công ty dùng chìa khóa vừa lấy được mở cửa đi vào trong. T đi lên tầng hai của công ty vào phòng Giám đốc quan sát thấy 01 cửa tủ bị khóa, T dùng tay kéo bật tung ổ khóa ra thì thấy trong tủ có 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 05 cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 cọc mệnh giá 50.000 đồng, tổng số là 103.600.000 đồng, T lấy toàn bộ số tiền trên và ra về. Đi được 300m do sợ bị phát hiện nên T rút ra 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để tiêu sài cá nhân, số tiền còn lại T giấu vào bụi cây ven đường rồi đi về nhà và cất chìa khóa vào vị trí cũ. Ngày 06/7/2020, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Ma Văn T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú và giao nộp toàn bộ số tiền trộm đã trộm cắp, ngoài ra Công an huyện Quế Võ còn thu giữ 01 điện thoại di động OPPO A9 của T.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 141/CT-VKSQV ngày 16/10/2020 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Ma Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Ma Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Ma Văn T từ 30 - 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản mà T chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho T 01 điện thoại di động OPPO A9, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20h30' ngày 05/7/2020 Ma Văn T đã có hành vi trộm cắp số tiền 103.600.000 đồng của Công ty TNHH Tai Chung Seiki Việt Nam ở thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ. Do đó, hành vi của T đã cấu T tội “Trộm cắp tài sản” quy định điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Tuy nhiên, T không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, T khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền đã trộm cắp và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly T khỏi xã hội, chỉ cần cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở T công dân tốt.

[2] Về hình phạt bổ sung: Do T là người dân tộc, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho Công ty Tai Chung toàn bộ số tiền 103.600.000 đồng do T trộm cắp. Đối với 01 điện thoại di động OPPO A9 là tài sản của T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đến nay bị hại đã được nhận lại tài sản do T chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Ma Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Ma Văn T cho UBND xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:** Trả lại cho T 01 điện thoại di động OPPO A9, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/10/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

*** Về án phí:** Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Minh Đức

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Sách Nguyễn Văn Luân

Phan Minh Đức

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 30 tháng 10 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Ông Nguyễn Văn Luân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Ma Văn T.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

II. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Ma Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Ma Văn T cho UBND xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

III. Các vấn đề khác:

* **Về vật chứng:** Trả lại cho T 01 điện thoại di động OPPO A9, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/10/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

* **Về án phí:** Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 10 phút, ngày 30 tháng 10 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các T viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Sách

Nguyễn Văn Luân

Phan Minh Đức